

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2025/QĐST - HNGĐ

Gia Viễn, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2025/TLST- HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82 và 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Việt C và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Nguyễn Việt C và chị Nguyễn Thị T có một con chung là cháu Nguyễn Việt T1, sinh ngày 02/6/2017. Giao cháu Nguyễn Việt T1

cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục bắt đầu từ tháng 06/2025 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Việt C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng với chị T mỗi tháng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), bắt đầu từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: anh Nguyễn Việt C và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: anh Nguyễn Việt C phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000853, ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- VKSND huyện Gia Viễn (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Gia Viễn (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- UBND xã Gia Hòa (01 bản);
- Lưu HS, VP (01 bản).

THẨM PHÁN

Đinh Xuân Tường

